

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **56/2023/HSST**

Ngày 23/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Kim Ngân**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Dương Tấn Đầu**

Ông **Đình Quang Tuyền**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Ngọc Chí**, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc tham gia phiên tòa:
Bà **Vũ Thị Yến Nhi**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 38/2023/HS-ST ngày 07 tháng 4 năm 2023, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2023/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo:

- Phạm Vũ L, sinh ngày 22/12/2000; tại: Phú Quốc, Kiên Giang; Nơi ĐKTT: ấp Suối Cát, xã Cửa Dương, thành phố Phú Quốc, Kiên Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Phạm Văn C; Con bà: Bùi Thuý H; Vợ, Con: Chưa có; Tiền sự: Ngày 03/02/2020 bị Công an xã Cửa Dương đã xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “*Trộm cắp tài sản*”, ngày 23/11/2020 bị Công an xã Hàm Ninh đã xử phạt 750.000 đồng về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”, đến nay chưa nộp tiền phạt của 02 quyết định trên; Tiền án: Tại bản án hình sự phúc thẩm số 65/2021/HS-PT ngày 25/5/2021 của Toà án nhân dân tỉnh Kiên Giang đã xử phạt Phạm Vũ L 01

năm 06 tháng tù, về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt ngày 17/5/2022, chưa được xoá án tích; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/10/2022 đến nay. Có mặt.

- Bị hại: **Phan Hoàng A**, sinh năm 1995. Vắng mặt.

Địa chỉ: khu phố 7, phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc, Kiên Giang

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: **Danh Th**, sinh năm 1993

Địa chỉ: ấp Bãi Vòng, xã Hàm Ninh, thành phố Phú Quốc, Kiên Giang. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phú Quốc trong vụ án khác. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 11/10/2022, Phạm Vũ L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, không rõ biển kiểm soát, mượn của người nam giới tên là anh Mười H (chưa rõ nhân thân), L đi từ xã Hàm Ninh đến phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc. Khi đến đoạn đường Trần Hưng Đạo thuộc khu phố 7, phường Dương Đông, thành phố Phú Quốc, L phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Satria 120, biển kiểm soát: 68P1-529.41 của anh Phan Hoàng A đang đậu phía trước nhà không người trông giữ nên nảy sinh ý định trộm cắp để sử dụng. L lén lút đi vào dẫn xe ra bên ngoài đường cách nhà Hoàng A khoảng 50m để cất giấu, L điều khiển xe đến phòng trọ của Nguyễn Văn L nhờ L đến đưa xe về và nói xe trên là của L mua trước đó, L đồng ý. L điều khiển xe mô tô chở L đến chỗ cất giấu xe trộm được rồi kêu L điều khiển xe mô tô đã trộm được còn L điều khiển xe mô tô đẩy từ phía sau, cả hai điều khiển xe trộm được về phòng trọ của L tại ấp Bãi Vòng, xã Hàm Ninh cất giấu, sau đó L chở L về phòng trọ của L. Lúc này, L quay lại phòng trọ thay đổi đặc điểm nhận dạng xe mô tô đã trộm được, trong lúc đang thay đổi thì Danh Th (bạn của L) đến và nói với L xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Satria 120 là của người quen Th và xin lấy xe lại. L yêu cầu đưa cho L một số tiền thì L sẽ trả lại xe và để Th liên lạc với Hoàng A. Thếp nhận từ Hoàng A 5.000.000 đồng và đưa lại cho L, L mang xe đậu cách chỗ cất giấu 300m để Hoàng A tự lấy, L đưa cho Th 1.000.000 đồng, còn lại 4.000.000 đồng L tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 12/10/2022, L bị phát hiện và bắt giữ. Đến ngày 12/10/2022, Phạm Vũ L bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phú Quốc khởi tố, tạm giam để điều tra.

Vật chứng thu giữ:

- Bị hại Phan Hoàng A giao nộp: 01 (một) xe mô tô hiệu Suzuki, số loại Satria 120, biển kiểm soát 68P1-529.41 và 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 68 002710.

Tại bản Kết luận định giá số 80/KL-HĐĐGTS ngày 07/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Phú Quốc kết luận:

- 01 (một) xe mô tô hiệu Suzuki, số loại Satria 120, biển kiểm soát 68P1-529.41 tại thời điểm định giá ngày 11/10/2022 là 18.000.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định số 128/KL-KTHS, ngày 13/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận:

- Giấy “Chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy” số: 68 002710 mẫu cần giám định ký hiệu A là giả.

Tại bản Kết luận giám định số 129/KL-KTHS, ngày 14/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang, kết luận:

- Xe mô tô yêu cầu giám định, mang biển kiểm soát: 68P1-529.41, có:

+ Số khung: “**MHDBF13BLWJ605685**” được đóng trên tấm kim loại khác, cắt hàn vào nơi đóng số khung của khung xe này;

+ Số máy: “**F125-ID605685**” là số đóng lại, không tìm được số máy nguyên thủy.

Tại Cáo trạng số 47/CT-VKSPQ, ngày 06 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc đã truy tố bị cáo Phạm Vũ L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Đối với hành vi Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức là Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 68 002710, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phú Quốc đã tách vụ án để điều tra, xác minh, xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn L là người mà Phạm Vũ L nhờ đưa tài sản do L trộm cắp mà có về nơi cất giấu, xét thấy L không biết rõ tài sản trên là do trộm cắp mà có nên hành vi không cấu thành tội phạm.

Đối với Danh Th là người có liên quan đến việc Phan Hoàng A đưa 5.000.000 đồng cho Phạm Vũ L để chuộc lại xe mô tô, xét thấy Th không biết xe do L trộm cắp, do đó hành vi của Th không cấu thành tội phạm.

Đối với người nam giới tên là Anh Mười H (chưa rõ nhân thân) là người mà Phạm Vũ L mượn xe để đi trộm cắp, hiện chưa rõ nhân thân và làm việc được nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Phú Quốc tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Tại phiên toà bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung vụ án.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận:

- Về hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo Phạm Vũ L đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: bị hại Phan Hoàng A không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

- Về biện pháp tư pháp: đề nghị buộc Phạm Vũ L phải giao nộp số tiền thu lợi bất chính 4.000.000 đồng, Danh Th 1.000.000 đồng từ việc cho bị hại Phan Hoàng A chuộc lại xe mô tô do phạm tội mà có.

- Về vật chứng vụ án:

+ Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô hiệu Suzuki, số loại Satria 120, biển kiểm soát 68P1-529.41, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 68 002710 đã được chuyển qua một vụ án khác.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phú Quốc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Vào khoảng 05 giờ 30 phút, ngày 11/10/2022, do cần phương tiện đi lại nên Phạm Vũ L đã lén lút trộm cắp 01 xe mô tô hiệu Suzuki, số loại Satria 120 có giá trị 18.000.000 đồng của Phan Hoàng A. Sau đó L thỏa thuận với Danh Th cho Hoàng A chuộc xe lại với số tiền 5.000.000 đồng, L cho Th 1.000.000 đồng còn 4.000.000 đồng L tiêu xài hết. Hành vi của bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc truy tố về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến tài sản của người khác trái pháp luật; gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Hành vi của bị cáo cần có mức hình phạt nghiêm nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có tình tiết tăng nặng là tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải; nên bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát: Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức hình phạt đề nghị áp dụng cho bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phan Hoàng A không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về biện pháp tư pháp: Phạm Vũ L phải giao nộp số tiền thu lợi bất chính là 4.000.000 đồng; Danh Th phải giao nộp số tiền thu lợi bất chính là 1.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

[8]. Về vật chứng thu giữ:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô hiệu Suzuki, số loại Satria 120, biển kiểm soát 68P1-529.41, đã qua sử dụng. Do phương tiện này không có giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy và số khung, số máy đã được đóng lại nên là tài sản không hợp pháp.

- 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 68002710 đã được chuyển qua một vụ án khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Vũ L** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Phạm Vũ L** 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 12/10/2022).

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Buộc Phạm Vũ L phải giao nộp số tiền thu lợi bất chính là 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*), sung vào ngân sách nhà nước;

- Buộc Danh Th phải giao nộp số tiền thu lợi bất chính là 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*), sung vào ngân sách nhà nước.

4. Về vật chứng vụ án: áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) xe mô tô hiệu Suzuki, số loại Satria 120, biển kiểm soát 68P1-529.41, đã qua sử dụng.

(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phú Quốc đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/5/2023).

5. Về án phí: Bị cáo Phạm Vũ L phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai; báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (bị hại vắng mặt kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ tại nơi cư trú) để yêu cầu xét xử phúc thẩm tại Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp Kiên Giang;
- VKS thành phố Phú Quốc;
- Chi cục THA Dân sự;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Kim Ngân